



**CỤC QUẢN LÝ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH
VÀ THEO DÕI THI HÀNH PHÁP LUẬT**

**TỔNG QUAN XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH
VÀ NHỮNG ĐIỂM MỚI TRONG LUẬT SỐ
67/2020/QH14**

**NGÀY 13/11/2020 SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT XLVPHC NĂM 2012**

**HỘI NGHỊ TẬP HUẤN CHUYÊN SÂU VỀ PHÁP LUẬT XỬ PHẠT VPHC
NGÀNH TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

**Ths. Nguyễn Thanh Hà
Phó CT Cục QLXLVPHC&TDTHPL
Bộ Tư pháp**

PHẦN THỨ NHẤT

TỔNG QUAN VÀ NHỮNG NỘI DUNG CƠ BẢN

LUẬT SỐ 67/2020/QH14

NGÀY 13/11/2020 SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT XLVPHC NĂM 2012

& NGHỊ ĐỊNH SỐ 118/2021/NĐ-CP

NGHỊ ĐỊNH SỐ 144/2021/NĐ-CP

NỘI DUNG CHUYÊN ĐỀ

- 1. LUẬT SỐ 67/2020/QH14 – QUẢN TRIỆT MỘT SỐ VẤN ĐỀ CƠ BẢN, TRỌNG TÂM VỀ XPVPHC**
 - 1.1. Quy định chung**
 - 1.2. Xử phạt vi phạm hành chính**
 - 1.3. Các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm XLVPHC**
- 2. NGHỊ ĐỊNH SỐ 118/2021/NĐ-CP QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ BIỆN PHÁP THI HÀNH LUẬT XLVPHC**
- 3. CÁC NGHỊ ĐỊNH XPVPHC NGÀNH TÀI NGUYÊN MT**

ĐẶT VẤN ĐỀ

Luật số 67/2020/QH14 gồm có 03 điều, cụ thể:

(i) **Điều 1** - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC (có 75 khoản);

(ii) **Điều 2** - Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 163 của Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2014/QH13 và Luật số 23/2018/QH14).

(iii) **Điều 3** - Hiệu lực thi hành.

Luật đã sửa đổi, bổ sung nội dung của **66/142** điều (trong đó **16** điều sửa đổi, bổ sung toàn diện), sửa kỹ thuật **11/142** điều, bổ sung mới **04** điều, bãi bỏ **03** điều của Luật XLVPHC hiện hành.

- **04 điều mới: Đ43a.** (Thẩm quyền của Kiểm ngư); **Đ45a.** (Thẩm quyền của UBCTQG); **Đ48a** (Thẩm quyền của KTNN); **Đ140a** (Giáo dục dựa vào cộng đồng); **03 điều bãi bỏ:** K75Đ1Luật67- Đ50 (Thẩm quyền của Cục QLLĐNN), 82(Xử lý tang vật, phương tiện VPHC bị tịch thu) và Đ142(Qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành)

SỰ CẦN THIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT XLVPHC2012

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Văn kiện Đại hội Đảng XII: *“Hoàn thiện hệ thống pháp luật, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế. Trong những năm tới, đẩy mạnh việc hoàn thiện pháp luật gắn với tổ chức thi hành pháp luật nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của Nhà nước pháp quyền XHCN. Bảo đảm pháp luật vừa là công cụ để Nhà nước quản lý xã hội, vừa là công cụ để nhân dân làm chủ, kiểm tra, giám sát quyền lực NN”*.

- HP năm 2013: *“Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, TTATXH, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng”*.

- Một số Bộ luật, Luật mới ban hành: BLHS 2015 (sđbs 2017); BLTTHS 2015; Luật cạnh tranh 2018; Luật quản lý ngoại thương 2017; Luật dược 2016; Luật thú y 2015; Luật an toàn, vệ sinh lao động 2015; Pháp lệnh QLTT 2016; Luật BHXH 2014... đã đặt ra yêu cầu cấp thiết phải rà soát, sđbs, bãi bỏ một số các quy định tại Luật XLVPHC để bảo đảm thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

SỰ CẦN THIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT XLVPHC2012

2. Cơ sở thực tiễn

Sau 07 năm triển khai thi hành, bên cạnh những kết quả đạt được, Luật XLVPHC 2012 đã phát sinh một số vướng mắc, bất cập lớn:

- **Đối với công tác XPVPHC:** Mức phạt tiền tối đa trong một số lĩnh vực còn quá thấp, thiếu tính răn đe; sự thay đổi tên gọi, chức năng, nhiệm vụ của các chức danh có thẩm quyền XPVPHC dẫn đến thay đổi về thẩm quyền xử phạt; vấn đề giao quyền; vấn đề thẩm quyền tịch thu tang vật, phương tiện VPHC bị giới hạn bởi thẩm quyền phạt tiền dẫn đến tình trạng dồn quá nhiều vụ việc lên cơ quan cấp trên; các quy định về thời hạn, thời hiệu thực hiện các công việc chưa phù hợp thực tế; thủ tục xử lý tang vật, phương tiện VPHC còn nhiều bất cập, khiến cho việc xử lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ, tịch thu gặp nhiều khó khăn; việc thi hành và cưỡng chế thi hành QĐXPVPHC cũng có những hạn chế nhất định do các quy định của Luật liên quan đến vấn đề này chưa đầy đủ, thiếu thống nhất ...

VÍ DỤ KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC TRONG VỀ XPVPHC

- **Về quy định chung:** từ ngữ “*tái phạm*” không thống nhất với quy định “*đã bị XPVPHC mà còn vi phạm*” của BLHS 2015; không thống nhất giữa quy định tại khoản 1d Đ3 và khoản 1b Đ10 về “*VPHC nhiều lần*”; tại Đ12 Luật XLVPHC chưa đủ các hành vi điển hình bị nghiêm cấm trong THPL về XLVPHC. Vd: “***Xác định hành vi vi phạm hành chính không đúng***”; “***Không theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổ chức cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả.***”.

Lưu ý: Một số thuật ngữ không được giải thích:

- + “hậu quả lớn”; “ảnh hưởng xấu về dư luận xã hội”-Đ72
- + Vi phạm hành chính có “quy mô lớn”, “số lượng hoặc trị giá hàng hóa lớn”-Đ10K11

VÍ DỤ KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC TRONG VỀ XPVPHC

- VỀ XPVPHC:

+ Mức phạt tiền tối đa trong một số lĩnh vực còn quá thấp, thiếu tính răn đe; *Vd: GTĐB-40tr; PC TNXH-40tr; cơ yếu-50tr; quản lý và bảo vệ biên giới quốc gia-50tr; giáo dục-50tr...*

+ Việc thay đổi tên gọi, chức năng, nhiệm vụ của các chức danh có thẩm quyền XPVPHC dẫn đến thay đổi về thẩm quyền XPVPHC: *VD: một số chức danh thuộc CAND, BDBP, CSB, QLTT, HQ...*

+ Thẩm quyền tịch thu tang vật, phương tiện VPHC bị giới hạn bởi thẩm quyền phạt tiền dẫn đến tình trạng dồn quá nhiều vụ việc lên cơ quan cấp trên.

VD: Đ38K1c-CT UBND cấp xã chỉ được tịch thu không quá 5 tr.

VÍ DỤ KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC TRONG VỀ XPVPHC

- + Thiếu quy định cấp trưởng được giao quyền cho cấp phó trong áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm XLVPHC...;
- + Các quy định về thời hạn, thời hiệu thực hiện các công việc chưa phù hợp thực tế; thủ tục thực hiện một số công việc (như lập biên bản VPHC, giải trình...) chưa quy định đủ cụ thể...
- + Quy định về việc sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ trong việc phát hiện VPHC cũng gặp một số vướng mắc trong thực tiễn ;
- + Thủ tục xử lý tang vật, phương tiện VPHC còn nhiều bất cập, khiến cho việc xử lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ, tịch thu gặp nhiều khó khăn;
- + Việc thi hành và cưỡng chế thi hành QĐXPVPHC có những hạn chế do các quy định của Luật liên quan chưa đầy đủ, thiếu thống nhất (VD: chưa có quy định hoãn thi hành QĐ phạt tiền đối với tổ chức trong trường hợp KK về kinh tế, chưa có quy định về thời hạn, thời hiệu thi hành QĐ cưỡng chế thi hành QĐXPVPHC, thiếu các biện pháp cưỡng chế thi hành QĐXPVPHC ...)

SỰ CẦN THIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT XLVPHC 2012

- Về các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm XLVPHC

Việc áp dụng các BPNC&BDXLVPHC theo quy định của Luật hiện hành cũng gặp nhiều vướng mắc, bất cập, cụ thể là: Việc quy định những trường hợp được áp dụng biện pháp tạm giữ người theo TTHC quá hạn hẹp; chưa có quy định cụ thể việc thẩm quyền tạm giữ của một chức danh có bị giới hạn bởi thẩm quyền tịch thu của chức danh đó không (trị giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ có được vượt quá thẩm quyền tịch thu tang vật, phương tiện không); thủ tục tạm giữ tang vật, phương tiện VPHC còn rườm rà, chưa tạo điều kiện cho người có thẩm quyền thực thi nhiệm vụ trên thực tế...

- Về quản lý công tác THPLXLVPHC

Đối với công tác quản lý THPLXLVPHC: Việc quy định chế độ báo cáo định kỳ 06 tháng thực tế đã và đang gây nhiều khó khăn cho các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện việc thống kê, tổng hợp báo cáo do quy định mật độ báo cáo định kỳ như vậy là quá dày.

MỤC ĐÍCH VÀ QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

I. Mục đích

Việc xây dựng Luật sđbs Luật XLVPHC nhằm tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách, trình tự, thủ tục trong pháp luật về XLVPHC và khắc phục tối đa những hạn chế, bất cập phát sinh trong thực tiễn thi hành các quy định của Luật XLVPHC những năm qua, góp phần bảo đảm hiệu lực, hiệu quả của công tác THPLXLVPHC trên thực tế, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội.

II. Quan điểm chỉ đạo xây dựng Luật sđbs Luật XLVPHC

1. Tiếp tục thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng về cải cách hệ thống pháp luật, cải cách tư pháp và cải cách hành chính được xác định trong Nghị quyết số 48-NQ/TW, Kết luận số 01-KL/TW, Nghị quyết số 49-NQ/TW; Chỉ thị số 36-CT/TW.

MỤC ĐÍCH VÀ QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

2. Chỉ sđbs các nội dung liên quan trực tiếp đến những khó khăn, vướng mắc chủ yếu trong thực tiễn THPLXLVPHC. Theo đó, **chỉ tập trung sđbs những quy định đang còn hạn chế, có nhiều vướng mắc nhất** khi áp dụng trên thực tế (không xây dựng Luật thay thế Luật XLVPHC-Tại sao?).

3. **Tăng cường tính công khai, minh bạch, hiệu quả và bảo đảm dân chủ trong quy định về thủ tục XLVPHC**; bảo đảm quyền con người, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, nhất là NCTN; **nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành, áp dụng pháp luật và quản lý công tác THPLXLVPHC** trong thực tiễn.

4. **Bảo đảm tính tương thích** của các quy định pháp luật XLVPHC với các ĐUQT có liên quan mà CHXHCNVN là thành viên, đặc biệt là một số ĐUQT về quyền con người; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật, trọng tâm là pháp luật về XLVPHC với pháp luật về PC ma túy, pháp luật HS.

CÁC CHÍNH SÁCH PHÁP LÝ XÂY DỰNG LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

- BTP lập hồ sơ đề nghị xây dựng Luật sđbs một số điều của Luật XLVPHC trình CP thông qua.
- Ngày 31/12/2018, CP ban hành Nghị quyết Hội nghị CP với địa phương và Phiên họp Chính phủ thường kỳ 12/2018 (Nghị quyết 162/NQ-CP), trong đó có nội dung thông qua các chính sách trong đề nghị xây dựng Luật sđbs một số điều của Luật XLVPHC, bao gồm 03 chính sách:

Chính sách 1: Hoàn thiện pháp luật về XPVPHC nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động XPVPHC.

Chính sách 2: Hoàn thiện các quy định pháp luật về đối tượng, trình tự, thủ tục áp dụng các BPXLHC nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động áp dụng các BPXLHC.

Chính sách 3: Hoàn thiện pháp luật nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý công tác THPL về XVPHC.

NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

PHẦN NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG:

- K1Đ1: SĐBS quy định về khái niệm “tái phạm” (khoản 5 Điều 2 Luật XLVPHC);
- K2Đ1: Nguyên tắc XLVPHC đối với “VPHC nhiều lần” (điểm d khoản 1 Điều 3 của Luật XLVPHC);
- K3Đ1: Thẩm quyền quy định về XPVPHC và chế độ áp dụng các BPXLHC(Điều 4 Luật XL VPHC);
- K4Đ1:Thời hiệu XPVPHC (K1&K2 Điều 6 Luật XLVPHC);
- K5Đ1: Hành vi bị nghiêm cấm (Điều 12 Luật XLVPHC)...
- K6Đ1: Bãi bỏ quy định về việc báo cáo công tác THPL về XLVPHC định kỳ 06 tháng (17K3 Luật số 15-chỉ duy trì báo cáo hàng năm).

TRAO ĐỔI CỤ THỂ CÁC VẤN ĐỀ KHÁC THUỘC QUY ĐỊNH CHUNG

NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

Khái niệm “Tái phạm”:

Luật số 15: Tái phạm là việc cá nhân, tổ chức đã bị XLVPHC nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị XLVPHC, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt, quyết định áp dụng BPXLHC hoặc kể từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định này mà lại thực hiện hành VPHC đã bị xử lý (quy định gộp).

Luật số 67: Tái phạm là việc cá nhân, tổ chức đã bị ra QĐXPVPHC nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị XPVPHC mà lại thực hiện hành vi VPHC đã bị xử phạt; cá nhân đã bị ra quyết định áp dụng BPXLHC nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng BPXLHC mà lại thực hiện hành vi thuộc đối tượng bị áp dụng BPXLHC đó

NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

Khái niệm “VPHC nhiều lần”:

Ví dụ:

Điểm d khoản 1 Điều 3 Luật XLVPHC:

Một người thực hiện nhiều hành vi vi phạm hành chính hoặc vi phạm hành chính nhiều lần thì bị xử phạt về từng hành vi vi phạm, **trừ trường hợp hành vi vi phạm hành chính nhiều lần được Chính phủ quy định là tình tiết tăng nặng;**

(2) NĐ 16/2022/NĐ-CP quy định XPVPHC về xây dựng

K2Đ3: Nguyên tắc XPVPHC:

2. Tổ chức, cá nhân thực hiện cùng một hành vi vi phạm hành chính tại nhiều công trình, hạng mục công trình thuộc một dự án mà chưa bị xử phạt và chưa hết thời hiệu xử phạt hành chính, nay bị phát hiện **thì bị coi là vi phạm hành chính nhiều lần. Vi phạm hành chính nhiều lần thì bị xử phạt về từng hành vi vi phạm.**

=> NĐ XPVPHC TRONG NGÀNH TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG QUY ĐỊNH NTN VỀ VPHC NHIỀU LẦN?

NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

K3Đ1 Luật số 67: .

Sửa đổi, bổ sung Điều 4 Luật số 15:

“Điều 4. Thẩm quyền quy định về XPVPHC và chế độ áp dụng các BPXLHC

1. Căn cứ quy định của Luật này, CP quy định các nội dung sau đây:

a) Hành vi VPHC; **hành vi VPHC đã kết thúc và hành vi VPHC đang thực hiện (ĐIỀU 8 NĐ 118); hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với từng hành vi VPHC; đối tượng bị xử phạt; thẩm quyền xử phạt, mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh và thẩm quyền lập biên bản đối với VPHC; việc thi hành các hình thức XPVPHC, các biện pháp khắc phục hậu quả trong từng lĩnh vực QLNN;**

b) Chế độ áp dụng các BPXLHC.

2. **Biểu mẫu sử dụng trong XLVPHC được thực hiện theo quy định của Chính phủ.** (tách làm 02 loại XPVPHC-74 mẫu và áp dụng BPXLHC ban hành theo các nghị định- XPTT: hơn 30 biểu mẫu)

3. Căn cứ quy định của Luật này, **UBTVQH quy định về XPVPHC trong hoạt động kiểm toán nhà nước và đối với hành vi cản trở hoạt**

NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

VỀ SĐBS MỨC PHẠT TIỀN TỐI ĐA TRONG CÁC LĨNH VỰC QLNN

(i) Tăng mức phạt tiền tối đa của **10 lĩnh vực** bao gồm: Giao thông đường bộ-75tr; phòng, chống tệ nạn xã hội-75tr; cơ yếu-75tr; quản lý và bảo vệ biên giới quốc gia-75tr; giáo dục-75tr; điện lực-100tr; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng-200tr; thủy lợi-250tr; báo chí-250tr; kinh doanh bất động sản-500tr.

(ii) **Bổ sung quy định mức phạt tiền tối đa của một số lĩnh vực** như: *Tín ngưỡng-30; đối ngoại-30; cứu nạn, cứu hộ 50; in-100; an ninh mạng-100; an toàn thông tin mạng-100; kiểm toán nhà nước-50;- cản trở hoạt động tố tụng-40.*

(iii) Sửa đổi tên của một số lĩnh vực như: Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh giống vật nuôi, cây trồng **thành** trồng trọt; sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi **thành** chăn nuôi; dạy nghề **thành** giáo dục nghề nghiệp; quản lý rừng, lâm sản **thành** lâm nghiệp; thăm dò, khai thác dầu khí và các loại khoáng sản khác **thành** hoạt động dầu khí và hoạt động khoáng sản khác; hạn chế cạnh tranh **thành** cạnh tranh...

NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

VỀ THẨM QUYỀN XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

- Luật số 15 XLVPHC hiện hành có **118 chức danh** có thẩm quyền xử phạt (chưa kể **61** chức danh thuộc cơ quan thanh tra, chức danh được giao nhiệm vụ TTCN và tương đương được giao nhiệm vụ TTCN khi được Chính phủ quy định thẩm quyền xử phạt - **Đ46**). Tổng số **179 chức danh**.

- Theo Luật số 67 SĐBS một số điều của Luật XLVPHC, có **140 chức danh** có thẩm quyền xử phạt (chưa kể còn **75** chức danh thuộc cơ quan thanh tra, chức danh được giao nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành (TTCN) và tương đương được giao nhiệm vụ TTCN khi được Chính phủ quy định thẩm quyền xử phạt - **Đ46**). Tổng số **215 chức danh**. (thêm **36** chức danh)

- Luật số 15 XLVPHC hiện hành quy định có **tổng số 14 loại cơ quan** thực hiện XPVPHC. Luật số 67 SĐBS Luật XLVPHC quy định có **tổng số 16 loại cơ quan** thực hiện XPVPHC (trong đó, bỏ Đ50 về Cục Quản lý lao động ngoài nước, đưa vào quy chung tại Điều 46- cơ quan được giao thực hiện chức năng TTCN; bổ sung **03 loại cơ quan** (Kiểm toán Nhà nước, Kiểm ngư, Ủy ban Cạnh tranh quốc gia).

BẢNG TỔNG HỢP CHỨC DANH CÓ THẨM QUYỀN XLVPHC

(Luật số 15 XLVPHC 2012- Luật số 67-2020- sđbs Luật XLVPHC)

TT	Điều khoản	Loại cơ quan	Số chức danh XPVPHC		Ghi chú
			Luật 15/2012	Luật 67/2020	
1	38	UBND các cấp	03	03	Giữ nguyên
2	39	Công an nhân dân	45	52	+ 07 chức danh
3	40	Bộ đội biên phòng	09	11	+ 02 chức danh
4	41	Cảnh sát biển	08	10	+ 02 chức danh
5	42	Hải quan	14	17	+ 03 chức danh
6	43	Kiểm lâm	06	08	+ 02 chức danh
7	44	Thuế	04	05	+ 01 chức danh
8	45	Quản lý thị trường	06	06	Cùng số lượng chức danh nhưng khác về địa vị pháp lý và thẩm quyền xử phạt cụ thể.
9	46	Thanh tra	61	75	+ 14 chức danh
10	47	Cảng vụ	06	06	Giữ nguyên
11	48	Tòa án nhân dân	09	08	Giảm 01 chức danh - bỏ Chánh tòa phúc thẩm TANDTC
12	49	Thi hành án dân sự	06	06	Giữ nguyên
13	50	Quản lý lao động ngoài nước	01	Bỏ	Giảm 01 chức danh- Bỏ Điều 50, quy định chung tại Điều 46
14	51	Đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự, cơ quan khác	01	01	Giữ nguyên
15		Tổng số loại cơ quan	14	16	+2 loại Cơ quan
16		Tổng số chức danh	118 + 61 = 179	140 + 75 = 215	Luật 67 bổ sung 03 điều với 03 loại cơ quan, 07 chức danh: 43a-Kiểm ngư(04); 45a-UBCTQG (01); 48a-KTNN (02)

Tăng 02 loại cơ quan và 36 chức danh (nếu không kể CQ Thanh tra thì tăng 22 chức danh)

NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

1. SĐBS/BÃI BỎ một số chức danh có thẩm quyền xử phạt theo Luật XLVPHC hiện hành (Cục trưởng Cục Dự trữ khu vực, Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê, Trưởng ban thi đua khen thưởng Trung ương...SĐBS một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân do thay đổi cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ...) Bộ đội biên phòng; Cảnh sát biển, Quản lý thị trường, Hải quan...

2. BỔ SUNG một số chức danh có thẩm quyền xử phạt (Chủ tịch Ủy ban Cảnh tranh quốc gia (Điều 45a);, Trưởng đoàn kiểm toán, Kiểm toán trưởng (Điều 48a); Kiểm ngư viên, Trạm trưởng trạm Kiểm ngư thuộc Chi cục Kiểm ngư vùng, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm ngư Vùng, Cục trưởng Cục Kiểm ngư (Điều 43a);, một số chức danh trong lực lượng Công an nhân dân, Quản lý thị trường do thay đổi cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ...).

NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

3. Sửa đổi quy định về thẩm quyền áp dụng hình thức tịch thu tang vật, phương tiện VPHC:

Bên cạnh các chức danh đã được Luật XLVPHC số 15 quy định có thẩm quyền tịch thu tang vật, phương tiện không phụ thuộc vào giá trị tang vật, phương tiện, gồm: CT UBND cấp tỉnh; các chức danh Cục trưởng quy định tại K6Đ39(CAND); K4Đ40 (BĐBP tỉnh); K7Đ41(CT CSB);K5Đ41 (TCT HQ); K5Đ43 (CT KL); K5Đ44 (TCT TCThuế); K4Đ45 (CT QLTT); K4Đ46 CTT Bộ và các CD cụ thể tương đương...); K4Đ48 (Chánh án TAND cấp tỉnh...); K5Đ49 (TCT TCTHADA); Đ50 (CT QLLĐNN); Đ51(Đại diện NG): **Tổng số 12 CD + K4Đ46.**

Luật số 67 bổ sung: (i) Bổ sung các chức danh có thẩm quyền tịch thu tang vật, phương tiện VPHC không phụ thuộc vào giá trị tang vật, phương tiện, cụ thể gồm **08 nhóm chức danh**, đó là:

NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

- Chủ tịch UBND cấp huyện (K2Đ38);
- Các chức danh, người đứng đầu cơ quan được tổ chức theo ngành dọc (ngành, lĩnh vực) được giao nhiệm vụ QLNN trên phạm vi tỉnh, liên tỉnh, gồm: 1-Giám đốc Công an cấp tỉnh (K5Đ39); 2-Chỉ huy trưởng Vùng CSB và chức danh tương đương (K6Đ41); 3-Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và chức danh tương đương (K4Đ42); 4-Cục trưởng Cục Thuế (K4Đ44); 5-Cục trưởng Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh (K3Đ45); 6-Giám đốc Cảnh vụ hàng hải, Giám đốc Cảnh vụ hàng không, Giám đốc Cảnh vụ đường thủy nội địa (K2Đ47); 7- Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự và chức danh tương đương (K4Đ49).

(ii) Các chức danh khác ở cấp cơ sở có thẩm quyền tịch thu tang vật, phương tiện có giá trị **không vượt quá 02 lần** mức tiền phạt theo thẩm quyền.

NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT SĐBS LUẬT XL

4. Về thẩm quyền XPVPHC của thanh tra (Đ46) đối với các chức danh thuộc ngành GTVT:

- SĐBS đoạn mở đầu khoản 2 Đ46 (điểm a K21Đ1 Luậtsđbs)

“CTT sở; CTT Cục Hàng không VN; **CTT Cục Hàng hải VN...**; các chức danh tương đương của cơ quan được giao thực hiện chức năng TTCN được CP quy định thẩm quyền xử phạt có quyền:...”(phạt 50% mức tối đa nhưng không quá 50tr)

- SĐBS đoạn mở đầu khoản 4 như sau:

“CTT bộ, cơ quan ngang bộ, TCT Tổng cục ĐBVN...Cục trưởng Cục ĐSVN, Cục trưởng Cục ĐTNĐVN, **Cục trưởng Cục hàng hải VN**, Cục trưởng Cục Hàng không VN... các chức danh tương đương của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành được CP quy định thẩm quyền xử phạt có quyền: ...” (phạt mức tối đa)

- SĐBS đoạn mở đầu khoản 2 Đ47 (k22Đ1 Luậtsđbs)

“**Giám đốc Cảng vụ hàng hải**, Giám đốc Cảng vụ hàng không , Giám đốc Cảng vụ đường thủy nội địa có quyền...” (25tr)

- **Vấn đề xây dựng Dự thảo Luật Thanh tra và sự thống nhất, đồng bộ với Luật XLVPHC?**

NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

SĐBS THỦ TỤC XPVPHC VÀ THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH XPVPHC

- SĐBS một số quy định liên quan đến thủ tục XPVPHC:

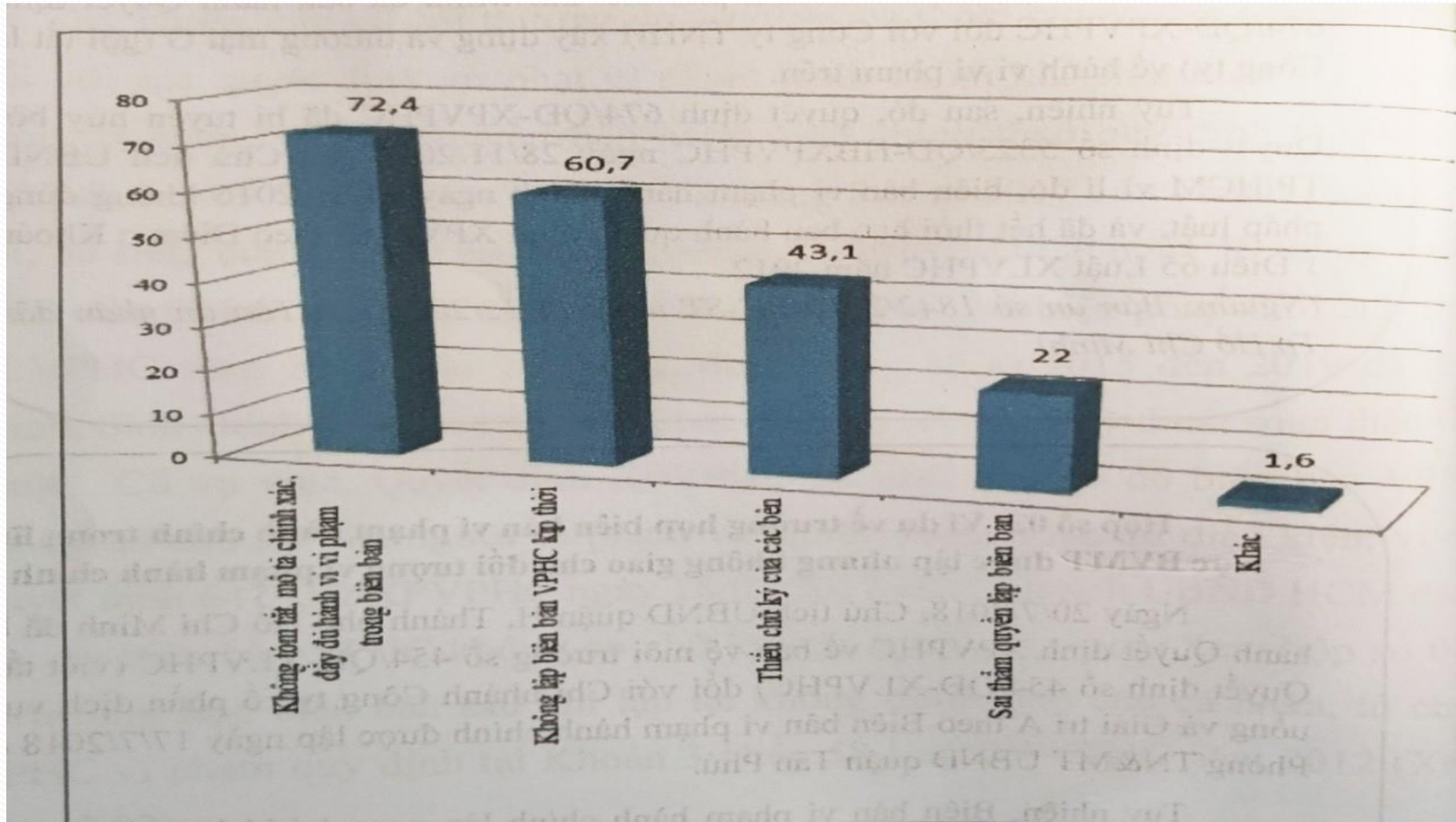
1. SĐBS các quy định về lập biên bản vi phạm hành chính (Điều 58 Luật XLVPHC) theo hướng: quy định nguyên tắc “***phải kịp thời lập biên bản***” và giao Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

- Biên bản phải lập tại nơi xảy ra vi phạm, trường hợp không thể lập được tại nơi xảy ra vi phạm thì mới lập tại nơi khác để tránh tùy tiện; đề nghị bỏ nội dung “trường hợp cá nhân, tổ chức không yêu cầu giải trình thì phải ghi rõ ý kiến vào biên bản”; quy định trường hợp NCTNVPHC thì biên bản phải có thêm chữ ký của cha mẹ hoặc người giám hộ; quy định phải chuyển biên bản đến người có thẩm quyền xử phạt trong thời hạn 24 giờ kể từ khi lập biên bản do thực tế khó khả thi.

NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

- Trong trường hợp có sai sót thì lập biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm kèm theo BBVPHC mà không được sửa đổi, hủy bỏ, thay thế BBVPHC đã lập và được lưu trong hồ sơ xử phạt (K6Đ58).
- Trường hợp đối tượng không ký BBVPHC.
- Trường hợp BBVPHC được lập, gửi bằng phương thức điện tử
- **“BBVPHC phải được lập đúng nội dung, hình thức, thủ tục theo quy định của Luật này và là căn cứ ra QĐXPVPHC, trừ trường hợp XPVPHC không lập biên bản quy định tại K1Đ56, K2Đ63 của Luật này và trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác”** (K8Đ58).

BIỂU ĐỒ CÁC SAI SÓT CHỦ YẾU LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC LẬP BIÊN BẢN VPHC TRONG LĨNH VỰC BVMT



Nguồn: Viện Khoa học pháp lý, Bộ Tư pháp, 2020

NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

2. Tăng thời hạn định giá tang vật, phương tiện VPHC tại khoản 3 Điều 60 Luật XLVPHC từ 24 giờ lên 48 giờ.

- Luật hiện hành quy định thời hạn này là 24h. Thực tiễn cho thấy quá ngắn để tổ chức định giá nhằm mục đích xác định thẩm quyền XPVPHC. Nhiều vụ việc cơ quan có thẩm quyền XPVPHC phải bồi thường do tạm giữ quá thời hạn quy định, dẫn đến làm hư hỏng hàng hóa, tang vật tạm giữ.

Ví dụ: Vụ việc CSGT Hải Dương tạm giữ 03 xe hải sản đông lạnh căn cứ Điều 60 của Luật XLVPHC, do quá hạn dẫn đến số tôm đông lạnh bị hư hỏng, phải bồi thường.

NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

3. SĐBS quy định về các trường hợp và thủ tục giải trình tại Điều 61:

- Do vấn đề giải trình là vấn đề mới, thực tiễn thi hành có nhiều lúng túng nên Quốc hội giao Chính phủ quy định chi tiết Điều 61 về giải trình.

- Nhiều vấn đề phát sinh trong thực tiễn về giải trình đã được bổ sung quy định trong Luật như: cá nhân, tổ chức có thể tự mình hoặc ủy quyền cho người đại diện hợp pháp giải trình bằng văn bản; việc cá nhân tổ chức không yêu cầu giải trình nhưng sau đó thay đổi ý kiến và thời hạn quy định chưa hết thì vẫn có quyền giải trình- K4Đ61

- Quy định về quyền tham gia phiên giải trình của cá nhân, tổ chức, người đại diện hợp pháp (đưa ra ý kiến, chứng cứ) để bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của mình.

NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

4. **SĐBS** Điều 64 Luật XLVPHC theo hướng mở rộng lĩnh vực được sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để phát hiện VPHC.

- **SĐBS** khoản 3 Điều 64 Luật XLVPHC theo hướng quy định rõ hơn về điều kiện, yêu cầu trong quản lý, sử dụng, quy định danh mục các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ; điều kiện, yêu cầu trong sử dụng, bảo quản kết quả thu thập được bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật đối với việc sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật để phát hiện hành vi vi phạm hành chính.

- Ngoài TTATGTĐB, BVMT còn mở rộng lĩnh vực ra **PCCC, cứu nạn cứu hộ, phòng chống ma túy, phòng chống tác hại của rượu bia và lĩnh vực khác do CP quy định** sau khi được sự đồng ý của UBTWQH- K1Đ64 (K32Đ1 Luật sđbs)

NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

5. SĐBS quy định tại Điều 66 Luật XLVPHC (K34Đ1 Luật sđbs) về thời hạn ra quyết định XPVPHC để khắc phục những vướng mắc, bất cập phát sinh thời gian qua.:

- Thông thường: **07 ngày làm việc** kể từ ngày lập BBVPHC.

- Nếu phải chuyển hồ sơ: **10 ngày**

- Nếu vụ việc có yêu cầu giải trình, hoặc phải xác minh tình tiết theo quy định Đ59: **01 tháng**, nếu đặc biệt nghiêm trọng, nhiều tình tiết phức tạp : **02 tháng**.

Nếu để quá hạn không ra QĐXPVPHC, có lỗi: phải bị xử lý trách nhiệm.

NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

6. SĐBS quy định về hoãn, giảm, miễn tiền phạt tại Điều 76 và Điều 77 Luật XLVPHC: bổ sung quy định tổ chức cũng được hoãn, giảm, miễn tiền phạt khi gặp khó khăn về tài chính do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ (Khoản 37, 38Đ1 Luật SĐBS)- Luật hiện hành chỉ áp dụng đối với cá nhân.

- Cả 02 điều 76 và 77 đều được sđbs quy định chi tiết, cụ thể hơn thủ tục áp dụng để hoãn, giảm miễn đỡ rườm rà, thực tế hơn nhưng vẫn bảo đảm chặt chẽ (điều kiện rõ ràng, hợp lý, thủ tục đơn giản, thiết thực, đúng chức năng, thẩm quyền cơ quan xác nhận).

VD. Miễn tiền phạt đối với Cty liên doanh da giấy Đài Loan tại Thanh Hóa do VPHC trong lĩnh vực BVMT- 2018.

NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

Sđbs quy định về cưỡng chế thi hành quyết định XLVPHC:

Nội dung sửa đổi, bổ sung:

1. SĐBS về thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế thi hành QĐXLVPHC (*Xem Bảng tổng hợp*)

2. Quy định về thời hiệu thi hành QĐ cưỡng chế thi hành QĐXLVPHC (bổ sung K2a sau K2 Đ88):

*“Thời hiệu thi hành quyết định cưỡng chế **được tính kể từ ngày ra quyết định cưỡng chế cho đến thời điểm chấm dứt hiệu lực thi hành của QĐXPVPHC quy định tại khoản 1 Điều 74 của Luật này**”*

3. Quy định về thời hạn thi hành QĐ cưỡng chế thi hành QĐXLVPHC (K1Đ88 Luật số 67): *“Quyết định cưỡng chế **phải được thi hành ngay khi cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế nhận được quyết định cưỡng chế**”*

4. Bổ sung quy định về phong tỏa tài khoản đối tượng phải thi hành QĐ phạt tiền theo yêu cầu của người có thẩm quyền ra QĐ cưỡng chế (SĐBS điểm c K3Đ88).

- Vấn đề sđbs hoặc xây dựng NĐ thay thế Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 *quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.*

BẢNG TỔNG HỢP
Chức danh có thẩm quyền ra QĐ cưỡng chế XPVPHC
Luật số 115-2012, Luật số 67-2020

TT	Điều 87 Khoản 1 Điểm	Số CD có TQ cưỡng chế Luật số 15/2012	Số CD có TQ cưỡng chế Luật số 67/2020	Ghi chú Tăng giảm số CD
1	a	03	a- 03	0
2	b-CSND	19	b-15	- 04
3	c-QĐND	06	c-08	+ 02
4	d-HQ	05	d-12	+ 07
5	đ-KL	02	đ-04	+ 02
6	e-Thuế	03	g-03	0
7	g-QLTT	02	h-03	+ 01
8	h-QLLĐNN	02	Bỏ	- 02
9	i(K2,3,4 Đ46)	55	k- 70(K2,3,4 Đ46)	+ 15
10	k-Cảng vụ	03	l-Cảng vụ- 03	0
11	l-TA-THA	09	m-TA-THA:10	+ 01
12			o-Ngoại giao-01	+ 01
13			e-Kiểm ngư: 02; i-UBCTQG 01; n-KTT 01	+ 04 mới
14	Tổng	54/118 109 (+55)/179	66/140 136 (+70)/215	Tăng 12 chức danh có thẩm quyền cưỡng chế thi hành QĐXPVPHC

NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT SĐBS LUẬT XLVPC

- **Điểm cK45Đ1 Luật số 67- sđbs điểm c K3 Đ88 Luật số 67:**
“Tổ chức tín dụng, Kho bạc NN, chi nhánh NH nước ngoài nơi cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế thi hành mở tài khoản có tr/nh **(i) cung cấp thông tin** về điều kiện thi hành QĐXPVPHC của cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi nhận được yêu cầu bằng VB của người có thẩm quyền cưỡng chế;**(ii) tiến hành phong tỏa số tiền trong tài khoản** tương đương với số tiền mà cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế phải nộp hoặc phong tỏa toàn bộ số tiền trong tài khoản trong trường hợp số dư trong tài khoản tiền gửi ít hơn số tiền mà cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế phải nộp;**(iii) thực hiện việc trích chuyển số tiền phải nộp** theo yêu cầu của người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế. Trong thời hạn 05 ngày làm việc trước khi trích chuyển, tổ chức, tín dụng, Kho bạc NN, chi nhánh ngân hàng nước ngoài có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế biết việc trích chuyển; **việc trích chuyển không cần sự đồng ý của cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế**. CP quy định chi tiết điểm này.”.

NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

Đ119 Luật số 15 quy định có 09 biện pháp ngăn chặn và bảo đảm áp dụng trong XLVPHC, đó là:

- 1. Tạm giữ người;**
- 2. Áp giải người vi phạm;**
- 3. Tạm giữ TV, PT VPHC, giấy phép, chứng chỉ hành nghề;**
- 4. Khám người;**
- 5. Khám phương tiện vận tải, đồ vật;**
- 6. Khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện VPHC;**
- 7. Quản lý người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam trong khoảng thời gian làm thủ tục trục xuất.**
- 8. Giao cho gia đình, tổ chức quản lý người đang được làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính;**
- 9. Truy tìm đối tượng phải chấp hành quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong trường hợp bỏ trốn.**

NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

Nội dung sđbs về các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm XLVPHC theo Luật số 67:

1. Bổ sung quy định về các trường hợp áp dụng biện pháp tạm giữ người theo TTHC tại Điều 122 Luật XLVPHC; (**Khoản 61 Điều 1 Luật số 67**).

2. Sửa đổi, bổ sung quy định về thẩm quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính tại Điều 123 Luật XLVPHC (**Khoản 62 Điều 1 Luật số 67**).

3. Sửa đổi quy định về biện pháp tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề tại Điều 125 Luật XLVPHC (**Khoản 64 Điều 1 Luật số 67**).

4. Sửa đổi, bổ sung quy định về xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu tại Điều 126 Luật XLVPHC (**Khoản 65 Điều 1 Luật số 67**).

Các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm XLVPHC còn lại không sđbs.

NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

1. Quy định về các trường hợp áp dụng biện pháp tạm giữ người theo TTHC tại Điều 122 Luật XLVPHC;

- Tổng hợp, mở rộng thêm các trường hợp tạm giữ người để đáp ứng yêu cầu, phù hợp thực tế: 05 trường hợp, có **02 trường hợp quy định mới** là:

(i) Để thi hành quyết định đưa vào TGD, CSGDBB, CSCNBB và

(ii) Để xác định tình trạng nghiện ma túy.

- Thời hạn tạm giữ để xác định tình trạng nghiện 05 ngày, các trường hợp khác giữ nguyên.

- Tạm giữ trên tàu bay, tàu biển thì phải chuyển ngay cơ quan có thẩm quyền khi cập cảng.

NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

2. Thẩm quyền tạm giữ người theo TTHC tại Điều 123 Luật số 15 (k62đ1 Luật số 67):

- Bổ sung thẩm quyền tạm giữ người của một số chức danh nhằm bảo đảm chức năng, nhiệm vụ được giao;
- + Trưởng CA xã, thị trấn đã tổ chức công an chính quy theo Luật CAND;
- + Trạm trưởng Trạm Kiểm ngư thuộc Chi cục Kiểm ngư Vùng; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm ngư Vùng; Cục trưởng Cục Kiểm ngư;
- + Các Trưởng phòng nghiệp vụ QLTT;
- **Nguyên tắc giao quyền tạm giữ người:** Cấp trưởng chỉ giao quyền tạm giữ người khi vắng mặt., Cấp phó được giao quyền không được giao quyền tiếp.

NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

3- 4. **Biện pháp tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề** tại Điều 125 Luật XLPVPHC và SĐBS quy định về xử lý tang vật, phương tiện VPHC bị tạm giữ, tịch thu tại Điều 126 Luật XLVPHC;

- Nhiều nội dung sđbs nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn có vướng mắc nhưng năm qua:

- *Người có thẩm quyền tịch thu thì có thẩm quyền tạm giữ. Thẩm quyền tạm giữ không phụ thuộc vào giá trị tang vật, phương tiện vi phạm.*

- *Quy định cụ thể trình tự thủ tục tạm giữ căn cứ theo sự phân loại cả về tang vật là hàng hóa dễ hư hỏng.*

- *Thời hạn tạm giữ thông thường không quá 07 ngày làm việc, có thể kéo dài đối với vụ việc điểm b khoản 1 Đ66 nhưng không quá 01 tháng; đối với vụ việc điểm c khoản 1 Điều 66 không quá 02 tháng.*

- *Giao CP quy định chi tiết.*

NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT SĐBS LUẬT XLVPHC

- SĐBS một số khoản của Điều 126 Luật hiện hành để giải quyết các vướng mắc trong thực tiễn: Đối với tang vật phương tiện bị tạm giữ để tịch thu; đối với tang vật phương tiện đang bị tạm giữ do bị chiếm đoạt, sử dụng trái phép thuộc trường hợp bị tịch thu;

- Đối với tang vật phương tiện bị tạm giữ để tịch thu nhưng đã đăng ký biện pháp bảo đảm thế chấp tài sản: bên nhận thế chấp được nhận lại tài sản tương ứng trị giá thế chấp nhưng phải nộp một khoản tiền tương đương trị giá vào NSNN.

- Đối với tang vật phương tiện bị tạm giữ theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 125 đã hết hạn tạm giữ mà người vi phạm, chủ sở hữu, người quản lý không đến nhận mà không có lý do chính đáng thì phân ra các trường hợp với thủ tục xử lý minh bạch để dứt điểm giải quyết.

MỘT SỐ NỘI DUNG CẦN LƯU Ý TRONG NGHỊ ĐỊNH SỐ 118/2021/NĐ-CP

1. Biểu mẫu XPVPHC & vướng mắc áp dụng biểu mẫu:
 - ND 118/2021/NĐ-CP theo Điều 4 Luật số 67/2020/QH14:
74 biểu mẫu (44 mẫu Quyết định và 30 mẫu Biên bản)
 - Biểu mẫu Bộ ngành: Bộ Công an có TT số 15/2022/TT-BCA nhưng chỉ đề cập đến các biểu mẫu đặc thù dung cho XPVPHC thông qua phương tiện thiết bị nghiệp vụ.
2. Đối tượng bị XPVPHC-
 - Cá nhân, Tổ chức vi phạm (Pháp nhân và tổ chức khác được thành lập theo quy định pháp luật) – **Doanh nghiệp tư nhân? Áp dụng mức phạt nào?**
 - Chi nhánh, Văn phòng đại diện: TH nào bị phạt?
 - Hộ KD, hộ gia đình, cộng đồng DC: Mức phạt cá nhân (Người đại diện, đứng đầu chịu TN thực hiện QĐXP)

MỘT SỐ NỘI DUNG CẦN LƯU Ý TRONG NGHỊ ĐỊNH SỐ 118/2021/NĐ-CP

3. Quy định về VPHC VÀ XPVPH (CHƯƠNG II):

Dành cho công tác xây dựng VBQPPL về XPVPHC

4. Áp dụng quy định về XPVPHC

Đề nghị đặc biệt lưu ý đến các Điều khoản:

Điều 7. Áp dụng VBQPPL để xử phạt đối với hành vi VPHC

Điều 8. Nguyên tắc xác định hành vi VPHC, áp dụng các hình thức xử phạt VPHC, biện pháp khắc phục hậu quả và sự kiện bất khả kháng

Điều 9. Áp dụng hình thức phạt tiền; tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn; đình chỉ hoạt động có thời hạn; tịch thu tang vật, phương tiện VPHC và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả

MỘT SỐ NỘI DUNG CẦN LƯU Ý TRONG NGHỊ ĐỊNH SỐ 118/2021/NĐ-CP

Điều 10. Giao quyền trong xử phạt vi phạm hành chính

Điều 11. Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của

Trưởng đoàn Thanh tra chuyên ngành

Điều 12. Lập biên bản vi phạm hành chính

Điều 13. Hủy bỏ, ban hành quyết định mới trong xử phạt vi phạm hành chính

Điều 14. Đính chính, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần quyết định trong xử phạt vi phạm hành chính

Điều 15. Thời hạn thực hiện và nội dung đính chính, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần hoặc toàn bộ quyết định trong xử phạt vi phạm hành chính

Điều 16. Hiệu lực, thời hạn, thời hiệu thi hành quyết định đính chính, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần hoặc toàn bộ, quyết định mới ban hành trong xử phạt vi phạm hành chính

Điều 17. Giải trình

**XIN TRÂN TRỌNG CẢM ƠN
SỰ LẮNG NGHE CỦA QUÍ VỊ !**